|  |  |
| --- | --- |
| CÔNG AN TỈNH HÀ NAM | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **CÔNG AN HUYỆN BÌNH LỤC** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /BC-CAH | *Bình Lục, ngày tháng 6 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05/CT-BCA, ngày 01/4/2019 của Bộ Công an về tăng cường công tác quản lý, giáo dục đối tượng**

**ở địa bàn cơ sở trong tình hình mới**

Thực hiện Kế hoạch số 166/KH-PC04 ngày 12/5/2024 của Phòng CSĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Hà Nam về việc sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05/CT-BCA, ngày 01/4/2019 của Bộ Công an về tăng cường công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở trong tình hình mới, Công an huyện Bình Lục xây dựng báo cáo như sau:

**I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Trong thời gian qua tình hình tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy diễn biến hết sức phức tạp, nhất là tình trạng tổ chức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANNT, dịch vụ nhạy cảm có chiều hướng gia tăng. Người sử dụng ma túy ngày càng trẻ hóa và sử dụng ma túy tổng hợp ngày càng gia tăng, gây bất an, bức xúc trong nhân dân. Trong khi đó hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định cũ chỉ bị xử phạt hành chính cảnh cáo hoặc phạt tiền nên không đủ sức răn đe, ngoài ra không có biện pháp quản lý nào khác. Theo quy định mới của Luật phòng, chống ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy sẽ bị đưa vào quản lý ngay từ lần đầu tiên phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an cấp xã có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND cùng cấp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 1 năm kể từ ngày ra quyết định. Tuy nhiên thực trạng hiện nay việc phát hiện, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy còn gặp khó khăn, các đối tượng không sử dụng trên địa bàn quản lý mà sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn khác gây khó khăn cho việc theo dõi, quản lý đối tượng.

**II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI**

- Tiến hành tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc đến 100% cán bộ chiến sỹ về việc thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-BCA và Kế hoạch số 260/KH-BCA-C06 của Bộ Công an về “Tăng cường công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở cơ sở trong tình hình mới”; Kế hoạch số 384/KH-CAT-PC06 ngày 17/5/2019 của Giám đốc Công an tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 05; Công văn số 755/CAT-PC06 ngày 30/8/2019 của Giám đốc Công an tỉnh về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05/CT-BCA, gắn với các Kế hoạch, công văn chỉ đạo của Giám đốc Công an tỉnh về công tác nắm địa bàn, nắm hộ, nắm người và giải quyết tình hình tại địa bàn cơ sở.

- Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn nhân dân tham gia công tác quản lý, giáo dục đối tượng. Phân công trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng đoàn thể, đặc biệt giao nhiệm vụ đến mỗi đồng chí cấp uỷ, cán bộ Đảng viên, hội viên ... trong việc phối hợp và vận động nhân dân tham gia công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở. Phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy vai trò của các ban, ngành, đoàn thể tổ chức quần chúng nhân dân tham gia công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở, vận động người nghiện đi cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện. Xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trong công tác này; kịp thời hướng nghiệp, tạo điều kiện để các đối tượng sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng, hạn chế vi phạm pháp luật.

- Thường xuyên rà soát tất cả các loại đối tượng tại địa bàn để có kế hoạch cụ thể trong công tác quản lý, giáo dục; yêu cầu tất cả các đối tượng trong diện quản lý đều phải nộp hồ sơ quản lý. Phân công rõ trách nhiệm giữa các ban ngành, đoàn thể trong quản lý, giáo dục đối tượng, đồng thời có biện pháp hỗ trợ, giáo dục giúp đỡ các đối tượng, tạo môi trường xã hội lành mạnh để hạn chế nguyên nhân, điều kiện phạm tội và vi phạm pháp luật.

- Tiến hành gặp gỡ trực tiếp người chấp hành xong án phạt tù, kiểm tra các giấy tờ có liên quan như: Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù và các giấy tờ khác có liên quan. Sau khi làm các thủ tục trình diện, yêu cầu họ viết và ký cam kết không vi phạm tái phạm, chấp hành tốt các quy định của Tòa án về hình phạt bổ sung và các quy định của địa phương nơi cư trú. Hướng dẫn họ làm các thủ tục về Căn cước công dân và hộ khẩu đối với những trường hợp chưa được cấp. Thông qua công tác tiếp nhận giúp chính quyền địa phương, các ban ngành chức năng nắm bắt được điều kiện, hoàn cảnh, tâm tư nguyện vọng và những khó khăn vướng mắc trong cuộc sống của từng người để chủ động áp dụng các biện pháp quản lý giáo dục, giúp đỡ họ xóa đi những mặc cảm của bản thân để ngay từ đầu đã tạo ra tâm lý thoải mái, điều kiện thuận lợi trong quá trình họ tái hòa nhập cộng đồng. Đây là những việc làm thể hiện sự quan tâm của chính quyền, cộng đồng đối với người chấp hành xong án phạt tù và gia đình họ.

**III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Thực trạng các loại đối tượng thuộc diện quản lý**

*1.1. Đối tượng chấp hành xong hình phạt tù về ma túy, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

- Chấp hành xong hình phạt tù: 115 đối tượng

- Đặc xá: 0 đối tượng

- Chấp hành xong quyết định đưa vào trường giáo dưỡng: 0 đối tượng

- Chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 0 đối tượng

- Chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 19 đối tượng

*1.2. Đối tượng đang chấp hành án ma túy tại cộng đồng:*

- Chấp hành án treo: 0 đối tượng

- Chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ 0 đối tượng

- Tha tù trước thời hạn có điều kiện: 0 đối tượng

- Chấp hành hình phạt quản chế: 0 đối tượng

- Được hoãn chấp hành án phạt tù, tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù: 0 đối tượng

*1.3. Đối tượng đã có quyết định khởi tố về ma túy nhưng chưa bị bắt, người đang tại ngoại chờ thi hành án, được tạm hoãn chấp hành hình phạt tù; có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời gian chờ chấp hành quyết định hoặc đang được tạm hoãn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định.*

- Có quyết định khởi tố nhưng chưa bị bắt (cấm đi khỏi nơi cư trú): 0 đối tượng

- Đang tại ngoại chờ thi hành án: 0 đối tượng

- Được tạm hoãn chấp hành hình phạt tù:0 đối tượng

- Chờ chấp hành quyết định: 0 đối tượng

- Tạm hoãn:.0 đối tượng

- Tạm đình chỉ chấp hành quyết định:0 đối tượng

*1.4. Đối tượng sưu tra về ma túy*

* Năm 2019: Lập mới 11 đối tượng sưu tra. Trong đó sưu tra Loại A: 0; Loại B: 11
* Năm 2020: Lập mới 08 đối tượng sưu tra. Trong đó sưu tra Loại A: 0; Loại B: 08
* Năm 2021: Lập mới 20 đối tượng sưu tra. Trong đó sưu tra Loại A: 11; Loại B: 09.
* Năm 2022: Lập mới 44 đối tượng sưu tra. Trong đó sưu tra Loại A: 30; Loại B: 14
* Năm 2023: Lập mới 51 đối tượng sưu tra. Trong đó sưu tra Loại A: 38; Loại B: 13
* Năm 2024: Lập mới 38 đối tượng sưu tra. Trong đó sưu tra Loại A: 31; Loại B: 07

*1.5. Đối tượng truy nã, truy tìm về ma túy:* 0 đối tượng truy nã

*1.6. Đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn: 26*

**2. Kết quả quản lý đối tượng tù tha về ma túy, sưu tra về ma túy, người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy:**

2.1. Kết quả phòng ngừa xã hội

- Thường xuyên bổ sung, đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền thiết thực, phù hợp với từng thôn, xóm, đối tượng. Tham mưu UBND xã phát thanh các bài tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân tham gia công tác quản lý, giáo dục đối tượng. Phân công trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng đoàn thể, đặc biệt giao nhiệm vụ đến mỗi đồng chí cấp uỷ, cán bộ Đảng viên, hội viên ... trong việc phối hợp và vận động nhân dân tham gia công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở.

- Phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy vai trò của các ban, ngành, đoàn thể tổ chức quần chúng nhân dân tham gia công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở.

2.2. Kết quả phòng ngừa nghiệp vụ

- Công tác ĐTCB: Công an huyện đang quản lý 05 hồ sơ ĐTCB theo lĩnh vực xuyên suốt.

- Công tác sưu tra: quản lý 62 đối tượng sưu tra loại A , 12 đối tượng sưu tra loại B

- Công tác xây dựng và sử dụng CTVBM: đang sử dụng 10 CTVBM (ĐT 5, 05 CSBM) và 02 HTBM, trong đó có nhiều CSBM được phân công, giao nhiệm vụ nắm tình hình, theo dõi di biến động của các đối tượng sưu tra. Về cơ bản CTVBM đều đảm bảo yêu cầu công tác cung cấp thông tin kịp thời, chính xác.

2.3. Kết quả rà soát, thống kê phân loại đối tượng, công tác thông tin báo cáo, xác minh.

- Thường xuyên rà soát tất cả các loại đối tượng tại địa bàn để có kế hoạch cụ thể trong công tác quản lý, giáo dục. Yêu cầu tất cả các đối tượng trong diện quản lý đều phải nộp hồ sơ quản lý.

2.4. Kết quả tham mưu với cấp ủy, chính quyền, công tác phối hợp với các cơ quan, tổ chức, ban ngành ở địa phương.

Chủ động tham mưu Đảng ủy, Lãnh đạo UBND xã và phối hợp có hiệu quả của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội và các tầng lớp nhân dân, công tác quản lý giáo dục các đối tượng trên địa bàn cơ sở của xã đã thường xuyên duy trì và từng bước phát huy được hiệu quả.

2.5. Tiếp nhận, phân loại, xử lý tin báo tố giác về tội phạm, kiến nghị khởi tố: Thường xuyên tiếp nhận, giải quyết tin báo tố giác về tội phạm.

2.6. Kết quả xử phạt, xử lý vi phạm hành chính:

\* Năm 2020: 03 vụ = 10 đối tượng, tổng số tiền: 3.750.000đ

\* Năm 2021: 02 vụ = 09 đối tượng, tổng số tiền 4.500.000đ

\* Năm 2022: 02 vụ = 07 đối tượng, tổng xử phạt 15.250.000đ.

\* Năm 2023: 02 vụ = 09 đối tượng, tổng xử phạt 4.500.000đ

\* Năm 2024: 01 vụ = 01 đối tượng, tổng xử phạt 3.500.000đ

2.7. Kết quả đấu tranh, điều tra truy tố tội phạm: .

- Năm 2020: 33 vụ = 36 bị can

- Năm 2021: 35 vụ = 46 bị can

- Năm 2022: 35 vụ = 51 bị can

- Năm 2023: 45 vụ = 56 bị can

- 6 tháng đầu năm 2024: 32 vụ = 37 bị can

2.8. Kết quả triệt phá băng ổ nhóm tội phạm, tội phạm có tổ chức, tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm lưu động, các tụ điểm phức tạp: 0.

2.9. Kết quả xây dựng mô hình phòng chống tội phạm, phát động toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy vai trò của các ban, ngành, đoàn thể tổ chức quần chúng nhân dân tham gia công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở, vận động người nghiện đi cai nghiện tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện. Xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến trong công tác này; kịp thời hướng nghiệp, tạo điều kiện để các đối tượng sớm ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng, hạn chế vi phạm pháp luật.

- Các ban, ngành, đoàn thể, chi bộ thôn, tổ dân phố, khu dân cư đã thấy rõ hơn vai trò trách nhiệm của mình, quan tâm chú trọng tới các biện pháp quản lý, giáo dục các đối tượng ở địa bàn cơ sở. Nhiều mô hình, hình thức, biện pháp quản lý, giáo dục đã được tổ chức thực hiện và nhân rộng. Thông qua các biện pháp tích cực nhiều người đã được quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi để phấn đấu, cải tạo tiến bộ, tái hòa nhập cộng đồng trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, tự phát triển kinh tế của gia đình. Các phong trào đã có tác động tích cực trong công tác đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn sự phát sinh, phát triển của tội phạm, góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

2.10. Kết quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự (quản lý hành chính về trật tự xã hội, PCCC, trật tự giao thông, xuất nhập cảnh, cư trú với người nước ngoài...)

2.12. Ứng dụng khoa học, kỹ thuật thực hiện các dự án, đề án trong công tác quản lý giáo dục đối tượng

2.13. Công tác phân công, phân cấp, bố trí cán bộ theo dõi công tác quản lý giáo dục đối tượng, phối hợp với các lực lượng trong ngành Công an, các cấp Công an.

2.14. Hợp tác quốc tế trong công tác quản lý đối tượng.

2.15. Kết quả khác mà đơn vị, địa phương đã tổ chức thực hiện.

**IV. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

**1. Những thuận lợi:**

- Lực lượng Công an cấp xã đã phát huy vai trò nòng cốt, tham mưu Đảng ủy, Lãnh đạo UBND xã, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể trong công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn cơ sở, quan tâm tới các biện pháp quản lý, đổi mới phương pháp nội dung giáo dục, giúp đỡ.

- Công tác quản lý, giáo dục đối tượng ở địa bàn cơ sở đã góp phần quan trọng trong việc giáo dục nhiều đối tượng trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, phục vụ kịp thời cho công tác phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm và các vi phạm pháp luật.

**2. Những khó khăn, hạn chế:**

- Mặc dù đã thường xuyên được quan tâm chú trọng nhưng đôi lúc tình trạng chạy theo vụ việc, công tác nắm tình hình, theo dõi giám sát hoạt động của các loại tội phạm chưa sâu, thông tin báo cáo còn chậm dẫn đến việc đấu tranh với một số tội phạm ma túy có lúc hiệu quả chưa cao.

- Trình độ CBCS chưa đồng đều, một số đồng chí chưa chủ động nghiên cứu học tập, vì vậy còn lúng túng trong việc triển khai thực hiện các mặt công tác được giao, tài liệu bổ sung hồ sơ đôi lúc còn chưa kịp thời, chưa thường xuyên.

- Các đối tượng trong diện quản lý, các đối tượng ma túy đang ngày càng có xu hướng liên kết chặt chẽ với nhau, thường xuyên thay đổi phương thức thủ đoạn để hoạt động phạm tội hoặc thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.

- Lực lượng trực tiếp làm công tác nghiệp vụ cơ bản, trình độ năng lực không đồng đều, một số đồng chí không qua đào tạo chuyên môn, không chịu nghiên cứu học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ dẫn đến khó khăn, lúng túng trong thực hiện nhiệm vụ.

**3. Nguyên nhân của những khó khăn hạn chế:**

**- Nguyên nhân khách quan:**

+ Việc trao đổi thông tin về đối tượng bị bắt từ tỉnh ngoài về địa bàn còn chậm nên việc cập nhật, bổ sung thông tin chưa kịp thời

+ Sau khi các tòa án xử, kết tội không gửi bản án về công an cấp xã đây là một bất cập trong công tác theo dõi quản lý đối tượng

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Cán bộ làm công tác cập nhật, bổ sung thông tin có lúc còn lơ là chưa bổ sung kịp thời.

**V. MỘT SỐ KINH NGHIỆM**

**1.** Việc quản lý, giáo dục đối tượng tại cộng đồng dân cư là vấn đề mang tính xã hội nên ngoài sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức quản lý, giáo dục của chính quyền cơ sở, thì phải có sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể của xã hội và sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, gia đình các đối tượng.

**2.** Làm tốt công tác tuyên truyền để mọi tầng lớp nhân dân không xa lánh và tích cực giúp đỡ động viên những người chấp hành xong án phạt tù, chấp hành xong Quyết định đi Cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng, Cơ sở chữa bệnh bắt buộc về địa phương.

**3.** Phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức đoàn thể, gia đình, tuyên truyền việc thực hiện các biện pháp quản lý, giáo dục. Nâng cao vai trò trách nhiệm của lực lượng Công an xã, thị trấn trong quá trình quản lý, giáo dục đối tượng.

**4.** Quan tâm đến việc giúp đỡ, hỗ trợ vận động các tổ chức xã hội như: Ngân hàng, doanh nghiệp tạo điều kiện giải quyết việc làm, cho vay vốn để họ ổn định cuộc sống không tái phạm tội và vi phạm pháp luật.

**5.** Cấp ủy, chính quyền thường xuyên sơ kết, tổng kết để rút ra những ưu, khuyết điểm, chỉ đạo tiếp quá trình thực hiện giáo dục đối tượng tại địa phương.

**VI. GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH CHỈ THỊ**

- Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Bộ Công an, UBND tỉnh Hà Nam và Công an tỉnh Hà Nam về công tác quản lý, giáo dục đối tượng tại địa bàn cơ sở.

-Tiếp tục tham mưu Đảng ủy, Lãnh đạo UBND xã, các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng, làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục với hình thức nội dung phong phú, đa dạng, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương trong từng thời điểm để mọi người dân hiểu và làm tốt công tác quản lý, giáo dục các các đối tượng ở địa phương.

- Tập trung đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc gắn với việc vận động quần chúng tham gia các mô hình, phong trào tại địa phương, tạo sự chuyển biến rõ rệt về trật tự xã hội tại các khu dân cư. Đổi mới về nội dung hình thức, biện pháp quản lý, giáo dục đối với các đối tượng.

- Mở các đợt phát động quần chúng nhân dân tham gia trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội. Phát hiện nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến về người chấp hành xong án phạt tù về địa phương. Khen thưởng động viên kịp thời những gương người tốt, việc tốt trong phong trào bảo vệ ANTQ.

- Quan tâm củng cố xây dựng lực lượng Công an cơ sở và các tổ chức quần chúng làm nhiệm vụ giữ gìn ANTT ở cơ sở vững mạnh, đảm bảo vững vai trò nòng cốt trong phong trào bảo vệ ANTQ tại cơ sở./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng PC04-CAT (để báo cáo);  - Lưu: KTMT,VT. | **KT. TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN**  **PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN HUYỆN**  **Thiếu tá Trần Phan Hồng Hải** |